TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 132/2017/HSST
Ngày: 15/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Cường

2. Bà Tô Thị Lành

- Thư ký phiên tòa: ông Diệp Bảo Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2017/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

TRẦN PHI H1, sinh năm 1993 tại Gia Lai; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: tổ 13, phường Hội T1, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Trần Văn D (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; tiền án, tiền sự: không; Ngày 02/6/2017 thực hiện hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị bắt, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố P - Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Diễm H2, sinh năm 1988; Địa chỉ: 149 Lê Lợi, tổ 13, phường Hội T1, thành phố P, tỉnh Gia Lai - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trần Phi H1 là người sử dụng ma túy. Sáng ngày 01/6/2017, H1 nảy sinh ý sử dụng ma túy nên H1 đến khu vực bến xe Đức Long - Gia Lai tìm người bán ma túy để mua. Khi đến bến xe H1 gặp một người nam thanh niên (Không biết họ tên địa chỉ) H1 hỏi mua ma túy thì người này đồng ý, H1 mua của người đàn ông này 01 gói ma túy đá với giá 700.000 đồng và 01 gói ma túy heroin với giá 800.000 đồng với mục đích để sử dụng dần cho bản thân. Sau khi mua được ma túy H1 cất giấu tất cả các

loại ma túy trên vào túi áo khoác đang mặc rồi đi về nhà, trên đường về H1 ghé vào tiệm thuốc tây (không rõ tên tiệm) trên đường Hùng Vương, thành phố P, mua 05 xy lanh cùng kim tiêm để sử dụng ma túy. Về đến nhà, H1 lấy gói ma túy heroin ra và lấy một ít gói vào giấy với mục đích để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ ngày 02/6/2017, H1 đi bộ đến khu đất trống gần nhà H1 để sử dụng ma túy, tại đây H1 đã sử dụng 03 lần ma túy là heroin, toàn bộ số ma túy còn lại H1 cất giấu trong túi áo đang mặc trên người. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi H1 đang đi đến ngã ba đường Sư Vạn Hạnh - Nguyễn Tri Phương, thuộc tổ 03, phường Hội T1, thành phố P thì bị Cảnh sát 113 Công an tỉnh Gia Lai phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật. Thu giữ của Trần Phi H1 01 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định; 01 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng bột màu trắng và 01 gói giấy bên trong chứa chất rắn dạng bột màu trắng, H1 khai nhận các chất trong gói nilon và gói giấy là ma túy đá và ma túy heroin của H1 mua về để sử dụng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra Công an thành phố P còn thu giữ của H1 05 xy lanh cùng kim tiêm; 900.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại di động hiệu Iphon 6 màu hồng.

Bị cáo Trần Phi H1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Phi H1 thống nhất như cáo trạng đã truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo.

2. Các vấn đề khác:

Qua trưng cầu giám định, tại Bản kết luận giám định số 202 ngày 09 tháng 6 năm 2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, đã kết luận:

*"Chất rắn dạng cục, bột trong 01 gói giấy và 01 gói nilon trong bì thư công văn niêm phong gửi giám định là **ma túy** có trọng lượng là 1,5125 gam, loại heroin.*

*Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nilon đựng trong phong bì công văn niêm phong gửi giám định là **ma túy** có tổng trọng lượng là 1,8654 gram, loại Methamphetamine*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về những kết luận nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 23/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Phi H1, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33,45 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội;

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Phi H1 mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu huỷ 1 phong bì được niêm phong số 202/PC45 ngày 09/6/2017, có đóng dấu niêm phong Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai và 05 bơm kim tiêm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi,tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai của bị cáo; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Phi H1 phạm tội như sau:

Lúc 13 giờ ngày 02/6/2017, tại ba đường Sư Vạn Hạnh - Nguyễn Tri Phương, thuộc Tổ 03, phường Hội T1, thành phố P, tỉnh Gia Lai, khi Trần Phi H1 đang tàng trữ 1,8654 gam chất là ma túy loại Methamphetamine và 1,5125 gam chất là ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang và bị thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại khoản 1 Điều 194 của Bộ uật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

Ma tuý là chất độc, có nguồn gốc tự nhiên hoặc tổng hợp, khi vào cơ thể con người có tác dụng làm thay đổi trạng thái ý thức và tâm sinh lý của con người, làm hạn chế hoạt động của não bộ và gây ức chế hệ thần kinh. Sự nghiện ngập là biểu hiện của trạng thái ngộ độc mãn tính do chất ma tuý gây ra, làm tổn thương cho bản thân. Ma tuý gây tác hại về nhiều mặt trong đời sống, xã hội. Sử dụng ma tuý làm suy thoái nhân cách, phẩm giá con người, gây xói mòn đạo lý, kinh tế, xã hội.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để

nhận thức được tác hại của các chất ma tuý đối với sức khoẻ con người và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, việc sử dụng các chất ma tuý là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, bị cáo cũng biết rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo cải tạo bản thân là cần thiết.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội quy định, thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

So với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 thì tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt khởi điểm nhẹ hơn. Do vậy, để thực hiện các quy định có lợi cho bị cáo nên cần được áp dụng quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử xét miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong số 202/PC45 ngày 09/6/2017, có đóng dấu niêm phong Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai và 05 ống bơm kim tiêm. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với các đồ vật, tài sản thu giữ của Trần Phi H1, qua điều tra xác định: Số tiền 900.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng kèm sim số là của chị Trần Thị Diễm H2 (chị ruột của H1) vào ngày 02/6/2017 chị H2 đưa cho H1 cất giữ hộ, không liên quan đến hành vi phạm tội của H1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại những tài sản trên cho chị H2 là có căn cứ.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng nam thanh niên ở khu vực Bến xe Đức Long, mà bị cáo Trần Phi H1 khai nhận là người đã bán ma túy heroin và ma túy đá cho H1, quá trình điều tra do H1 không biết rõ họ tên, địa chỉ của đối tượng trên, nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xử lý. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng nam giới nêu trên, sẽ xem xét và xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo Trần Phi H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Phi H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy'

2. Về hình phạt**:**

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33,45; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội;

Xử phạt bị cáo Trần Phi H1 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2017.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong số 202/PC45 ngày 09/6/2017, có đóng dấu niêm phong Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai và `1`-=601 05 ống bơm kim tiêm.

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Gia Lai và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P,tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Phi H1 phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- UBND phường Hội T1, TP.P, tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Nhàn